

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 10/2025/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ.

*Xét yêu cầu thi hành án ngày 10 tháng 10 năm 2025 của: Ông **Bùi Văn Bình**, sinh năm: 1949. Địa chỉ: Ấp 2A, xã Tân Hoà, thành phố Cần Thơ.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà **Phan Kim Phượng**, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Khu vực 5, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Phan Kim Phượng có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Văn Bình số tiền 109.000.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Cần Thơ;
- Viện KSND Khu vực 12;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Lê Phước Toàn

